

Bản án số: 89/2018/HSST

Ngày: 25/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Lò Thị Chơ
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thu và ông Cầm Văn Tổ
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huế –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/HSST ngày 24/8/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2018/QĐXXST-HS ngày 12/9/2018 đối với bị cáo:

Tùng Văn S. Sinh ngày: 25/5/1997 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Bản S1, xã S2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ học vấn: 11/12. Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tùng Văn V, sinh năm: 1976 và bà Lương Thị N, sinh năm: 1983 cùng cư trú tại bản S1, xã S2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/5/2018, giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La cho đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31.5.2018, sau khi chơi điện tử tại bản Áng, xã S2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, Tùng Văn S mang theo 1.500.000VNĐ đi bộ đến khu vực ngã ba xã S2 để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, S gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, S hỏi mua hồng phiến, người đàn ông đồng ý và nói giá một viên hồng phiến là 50.000VNĐ. S hỏi mua 30 viên hồng phiến và đưa 1.500.000VNĐ, người đàn ông cầm tiền rồi lấy từ túi vải đeo trên người 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các viên hồng phiến đưa cho

S. S cầm gói ma túy cất vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi bộ theo hướng đến trụ sở UBND xã S2, còn người đàn ông đi đâu làm gì S không biết. Đi được khoảng 50m, S quan sát xung quanh không có người liền đi vào bụi cây ven đường và mở gói ma túy vừa mua được ra kiểm tra thì thấy gói ma túy được gói bên ngoài bằng 02 lớp nilon màu trắng, bên trong chứa có 30 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký tự “WY”. S gói ma túy lại cất vào túi quần bên phải phía sau đang mặc rồi đi bộ theo hướng đến bản Áng, xã S2 để tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực cây xăng thuộc tiểu khu Ngã Ba, xã S2, huyện Mai Sơn thì S bị tổ công tác Công an Đồn Nà Ôt phát hiện có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác áp sát và yêu cầu kiểm tra đối với S. S tự giác lấy từ túi quần phía sau bên phải đang mặc 01 gói được gói bên ngoài bằng 02 lớp nilon màu trắng bên trong chứa 30 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký tự “WY” nghi là ma túy tổng hợp. S khai nhận số ma túy trên là hồng phiến S tàng trữ mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S, niêm phong thu giữ số vật chứng nêu trên và thu giữ của S 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 vỏ màu đen - tím kèm theo sim, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen bị vỡ màn hình kèm theo sim..

Ngày 31.5.2018, cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại đối với vật chứng thu giữ của Tòng Văn S. Kết quả: 30 viên nén màu hồng một mặt mỗi viên nén đều có ký hiệu “WY” có khối lượng 2,94 gam, trích rút 0,48 gam làm mẫu giám định ký hiệu M Tang vật còn lại có khối lượng 2,46 gam ký hiệu T.

Ngày 05.6.2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 681 kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại chất Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,94 gam loại Methamphetamine”.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKSMS 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Tòng Văn S với nội dung: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn để xét xử đối với bị cáo Tòng Văn S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo

Tòng Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn S từ 28 tháng đến 34 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ: 2,46 gam methamphetamine; vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; mảnh nilon gói ma túy ban đầu.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen tím kèm theo sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen bị vỡ màn hình kèm theo sim thu giữ của Tòng Văn S.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Tòng Văn S tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Ngày 31.5.2018, Tòng Văn S đã mua trái phép 1.500.000 VNĐ Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Đoàn công an Nà Ót, Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang, thu giữ 2,94 gam Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo Tòng Văn S là hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mai Sơn lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 31/5/2018; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 31/5/2018, kết luận giám định số 681 ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, biên bản hỏi cung đối với Tòng Văn S trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Tòng Văn S đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Với việc Tòng Văn S tàng trữ 2,94 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Tòng Văn S tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKSMS ngày 24/8/2018 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 BLHS quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] *Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm tăng tệ nạn nghiện chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy:* Bị cáo Tòng Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có đủ năng lực nhận thức trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ được HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa những hành vi tương tự sẽ và đang xảy ra.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Khi bắt quả tang bị cáo cơ quan điều tra thu giữ 2,94 gam methamphetamine, trích rút 0,48 gam methamphetamine làm mẫu giám định còn lại 2,46 gam methamphetamine; vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu và mảnh nilon gói ma túy ban đầu, xét thấy là chất độc được Nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen tím kèm theo sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen bị vỡ màn hình

kèm theo sim thu giữ của Tòng Văn S, xét thấy là tài sản hợp pháp của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cầm tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[7] *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

[8] *Về nguồn gốc ma túy*: S khai mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 31.5.2018 tại khu vực ti ều khu Ngã Ba, xã S2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, quá trình mua bán trao đổi không có ai biết, chứng kiến. Do đó không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Tòng Văn S 28 (hai mươi tám) tháng tù giam, thời gian thụ hình tính từ ngày 31/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ: 2,46 gam methamphetamine; vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu; mảnh nilon gói ma túy ban đầu.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen tím kèm theo sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen bị vỡ màn hình kèm theo sim thu giữ của Tòng Văn S.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS Mai Sơn;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Chơ